

Bản án số: **42 /2018/HSST**

Ngày: **10/ 09/2018**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thế Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Kim Mỹ và ông Nguyễn Thái Bảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà, thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Toại, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 09 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 07 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 08 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Quốc V, sinh năm 1988 tại huyện K, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm 3, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Xuân N và bà Đinh Thị Q ; có vợ Nguyễn Thị Y và có 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 31/03/2018, tạm giam từ ngày 02/4/2017. Có mặt

- Người bị hại: Ông Trần Văn T, sinh năm 1969; Nơi cư trú: xóm 3, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình (chết 01/04/2018).

- Đại diện hợp pháp của người bị hại:

+ Bà Trần Thị H, sinh năm 1971; có mặt.

+ Trần Thị Thu H1, sinh năm 1990; có mặt.

+ Trần Văn T, sinh năm 1997; có mặt.

Đều trú tại: xóm 3, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của người bị hại : Bà Trần Thị H, sinh năm 1971; trú tại : xóm 3, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình. có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1990; trú tại : xóm 3, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình. có mặt.

- Người làm chứng:

+ Bà Trần Thị H, sinh năm 1971; trú tại: xóm 3, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1990; trú tại: xóm 3, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

+ Anh Bùi Đình T1, sinh năm 1985; trú tại : xóm 3, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt

+ Ông Hoàng Xuân L, sinh năm 1956; trú tại: xóm 3, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

+ Chị Phạm Thị H2, sinh năm 1973; trú tại: xóm 3, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

+ Chị Hoàng Thị T2, sinh năm 1984; trú tại: xóm 3, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Anh Vũ Đình D, sinh năm 1989; trú tại: xóm 1, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn T3, sinh năm 1985; trú tại: xóm 3, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

+ Anh Đoàn Văn N, sinh năm 1987; trú tại: xóm 3, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

+ Anh Trần Hữu G, sinh năm 1985; trú tại: xóm 3, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình. có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 30/03/2018, Hoàng Quốc V sau khi uống rượu ở nhà Trần Hữu G đã rủ Bùi Đình T1 và Đoàn Văn N về nhà mình hát karaoke, sau đó do có việc nên N đi về trước còn lại V và T1 tiếp tục ngồi hát đến khoảng 21 giờ thì nghe thấy tiếng động mạnh phát ra từ cửa sổ phía bắc; nghĩ là bị chập điện nên V rút dây điện ra rồi chạy ra ngoài đường xem thế nào thì thấy ông Trần Văn T nhà ở phía bắc sát nhà V đang đi từ sân vào hiên nhà, nghĩ ông T dùng vật gì ném vào cửa sổ nhà mình nên nói “ông ném cái gì vào nhà tôi vậy” thì ông T nói “mày thích chết à” rồi hai bên đứng cãi nhau, do bị ông T chửi nên V bức xúc chạy đến dùng hai tay đẩy cánh cổng nhà ông T ra định vào đánh ông T nhưng không được do cổng khóa nên V chạy đến bờ rào sát cổng ở phía bắc được làm bằng lưới B40 trèo qua vào sân nhà, ông T tiếp tục chửi thì hai bên lao vào nhau, V dùng tay trái túm cổ áo và tay phải đâm vào vùng trán ông T, thấy vậy bà Trần Thị H (vợ ông T) chạy ra can ngăn nói “mày thương cô, mày đừng chấp với chú” lúc này T1 cùng trèo hàng rào vào ôm V đẩy về phía cổng lúc này ông T tiếp tục chửi thì V gỡ tay T1 ra lao đến chỗ ông T đang đứng rồi dùng tay phải đâm vào vùng mặt làm ông T ngã ngửa ra sau, phần gáy đập xuống nền sân bê tông nằm bất tỉnh. Sau đó V trèo

qua hàng rào đi về nhà còn ông T được chị Y (vợ bị cáo V) và người nhà đưa đi khám tại bệnh viện đa khoa huyện K sau đó được gia đình xin đưa về nhà tự điều trị. Đến khoảng 02 giờ ngày 31/03/2018, ông T có biểu hiện nôn, co giật, tiểu tiện không kiểm soát nên gia đình đưa ông T đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình, sau đó chuyển lên bệnh viện Hữu nghị Việt Đức – thành phố Hà Nội. Đến 01 giờ 15 phút ngày 01/04/2018 thì ông T tử vong.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của Hoàng Quốc V 02 điện thoại di động, 01 nhãn hiệu NOKIA 3310 và 01 SAMSUNG S7 của chị Nguyễn Thị Y (vợ bị cáo V); của Bùi Đình T1 01 điện thoại di động nhãn hiệu MICROSOFT MOBILE.

Tại bản giám định pháp y số 38/GDPY ngày 12/4/2018 của Trung tâm pháp y – Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức chuẩn đoán pháp y: Tụ máu rộng dưới da đầu vùng chẩm, đỉnh và trán. Vỡ xương chẩm, bai khớp liên đỉnh, vỡ xương trán. Phù não, chảy máu màng mềm rộng lan tỏa. Dập não, tụ máu dưới màng cứng vùng trán và trần ổ mắt. Chảy máu não thất, chảy máu trong nhu mô cầu não và tiểu não. Kết luận về nguyên nhân tử vong của ông Trần Văn T là do chấn thương sọ não nặng, phù não, dập não, chảy máu trong não. Đặc điểm tổn thương vùng đầu của nạn nhân phù hợp với khả năng vùng chẩm – đỉnh bị va đập trực tiếp bởi vật tày – cứng diện rộng.

Quá trình điều tra Hoàng Quốc V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo đã nhờ gia đình bồi thường cho gia đình người bị hại 147.000.000đ. Bà Trần Thị H (vợ ông T) đại diện cho những người đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận và không có yêu cầu bồi thường thêm.

Quá trình điều tra, do không liên quan đến vụ án cơ quan điều tra đã trả 02 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 3310 và SAMSUNG S7 cho chị Nguyễn Thị Y (vợ V), 01 điện thoại di động nhãn hiệu MICROSOFT MOBILE cho Bùi Đình T1.

Bản cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 27/7/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố bị cáo Hoàng Quốc V về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 4, Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố Hoàng Quốc V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a, khoản 4 Điều 134; điểm d, khoản 1, Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015; xử phạt bị cáo Hoàng Quốc V từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/3/2018.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Hoàng Quốc V trong các lời khai tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay xác nhận tóm tắt nội dung vụ án của Tòa án đúng với thực tế xảy ra. Lời khai của bị cáo còn phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường mà còn được chứng minh qua vật chứng đã thu giữ và dấu vết để lại trên thân thể bị hại cũng như kết luận giám định pháp y số 38/GĐPY ngày 12/4/2018 của Trung tâm pháp y – Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức kết luận về nguyên nhân tử vong của ông Trần Văn T là do chấn thương sọ não nặng, phù não, dập não, chảy máu trong não. Đặc điểm tổn thương vùng đầu của nạn nhân phù hợp với khả năng vùng chằm – đỉnh bị va đập trực tiếp bởi vật tày – cứng diện rộng.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Chỉ do mâu thuẫn nhỏ vì ông T đập vào cửa sổ sắt gia đình bị cáo làm cản trở việc hát Karaoke cùng với bạn, bị cáo Hoàng Quốc V đã chủ động trèo qua tường sang nhà dùng chân tay đánh ông T, dùng tay đâm vào mặt ông T làm ông T ngã ngửa xuống sân chấn thương sọ não nặng, phù não, dập não, chảy máu trong não ông T chết là do các vết thương do bị cáo gây ra; hành vi đó của bị cáo đã phạm tội “ cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm a, khoản 4, Điều 134 BLHS năm 2015.

[2] Hành vi của bị cáo thực hiện do lỗi cố ý và nghiêm trọng, xâm phạm đến sức khỏe và tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ; hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự, an ninh tại địa phương, do đó cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần ngăn chặn những hành vi phạm tội tương tự có thể xảy ra trên địa bàn.

[3] Chỉ vì một xích mích nhỏ về việc đập cửa ngăn cản việc hát Karaoke của ông T, bị cáo V đã trèo qua tường rào vào đánh ông T; mặc dù đã được anh T1 là bạn, cùng bà H vợ ông T can ngăn lần thứ nhất nhưng bị cáo cố tình thoát khỏi sự can ngăn của anh T1 xông đến chỗ ông T lần thứ hai dùng tay đâm vào mặt ông T làm ông T ngã ngửa xuống sân chấn thương sọ não nặng dẫn đến cái chết của ông T là tình tiết tăng nặng “ phạm tội có tính chất côn đồ” quy định tại điểm d, khoản 1, Điều 52 BLHS năm 2015; căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo V, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội; Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy: bị cáo phạm tội lần đầu, khi bị phát hiện đã thành khẩn khai báo, tại phiên tòa tỏ thái độ ăn năn hối cải; đã tích cực bồi thường, khắc phục thiệt hại xảy ra; tại phiên tòa được các đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ đề nghị xử phạt bị cáo ở mức đầu khung hình phạt; đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51 BLHS năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo V đã nhờ người nhà thỏa thuận được về bồi thường thiệt hại tổn thất về sức khỏe và bù đắp tổn thất về tinh thần với các đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 147.000.000đ. Bà Trần Thị H (vợ ông T) đại diện cho những người đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận và không có yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét về vấn đề này.

[5] Đối với chị Nguyễn Thị Y là vợ bị cáo được bị cáo nhờ bồi thường chi phí khắc phục thiệt hại ban đầu 147.000.000đ cho bà H đại diện hợp pháp của người bị hại; Tại phiên tòa chị xác định là vợ chồng đó là trách nhiệm của chị và bị cáo đối với gia đình bị hại, chị không yêu cầu xem xét gì về số tiền đã bỏ ra bồi thường trước cho gia đình bị hại nên HĐXX không xem xét.

[6] Đối với 01điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 3310 và SAMSUNG S7 của chị Nguyễn Thị Y (vợ V), 01 điện thoại di động nhãn hiệu MICROSOFT MOBILE của Bùi Đình T1 không liên quan đến vụ án; căn cứ điểm a, b khoản 3, Điều 106 BLTTHS năm 2015 cơ quan điều tra đã tra lại cho các chủ sở hữu là phù hợp

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14; bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Về hành vi , Quyết định tố tụng của Điều tra viên cơ quan điều tra Công an huyện K và Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đã thực hiện đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: điểm a, khoản 4 , Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm d, khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015.

Khoản 1, Điều 135, khoản 2 điều 136 BLTTHS và Nghị Quyết 326/2016/NQUBTVQH14.

1.Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Quốc V phạm tội “Cố ý gây thương tích” .

2. Xử phạt: Bị cáo Hoàng Quốc V 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 31/3/2018.

3. Án phí: Buộc bị cáo V phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- THADS huyện K;
- Công an Huyện K;
- UBND xã K;
- Các bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- Lưu: HS,VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thế Anh